

Số: 2818/QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Tổng cục, Cục, Vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, PC (01), Hưng.30.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(Đã ký)

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN VÀ
KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH**
(Ban hành theo Quyết định số: 2818/QĐ-BVHTTDL ngày 19 tháng 7 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN
TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A.	VĂN HÓA		
A1.	Bản quyền tác giả		
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho cá nhân, tổ chức Việt Nam	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả
2	Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan cho cá nhân, tổ chức Việt Nam	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả
3	Cấp lại, đổi giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả
4	Cấp lại, đổi giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả
5	Cấp Thẻ giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả
6	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả
7	Cấp bản kết quả đạt yêu cầu kiểm tra nghiệp vụ giám định	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả
8	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả

9	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả
A2.	Di sản văn hóa		
10	Cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa
11	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao Du lịch
12	Cấp giấy phép mang di vật, cổ vật không thuộc sở hữu nhà nước, sở hữu của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ra nước ngoài	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao Du lịch
13	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng quốc gia	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao Du lịch
14	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng chuyên ngành thuộc Bộ, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội ở Trung ương	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội ở trung ương
15	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng chuyên ngành thuộc các đơn vị trực thuộc Bộ, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội ở Trung ương	Di sản văn hóa	Cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp của bảo tàng
16	Đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài phục vụ hoạt động đối ngoại cấp nhà nước	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
17	Đưa bảo vật quốc gia thuộc bảo tàng quốc gia ra nước ngoài theo chương trình hợp tác quốc tế để giới thiệu, quảng bá lịch sử, văn hóa, đất nước và con người Việt Nam	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
18	Đưa bảo vật quốc gia thuộc bảo tàng chuyên ngành ra nước ngoài theo chương trình hợp tác quốc tế để giới thiệu, quảng bá lịch sử, văn hóa, đất nước và con người Việt Nam	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
19	Đưa bảo vật quốc gia thuộc bảo tàng cấp tỉnh, bảo tàng ngoài công lập và tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu bảo vật quốc gia ra nước ngoài theo chương trình hợp tác quốc tế để giới thiệu, quảng bá lịch sử, văn hóa, đất nước và con người Việt Nam	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
20	Đưa bảo vật quốc gia đang được bảo vệ và phát huy giá trị tại di tích do Bộ, ngành, tổ	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

	chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương quản lý ra nước ngoài theo kế hoạch hợp tác quốc tế về nghiên cứu hoặc bảo quản		
21	Đưa bảo vật quốc gia đang được bảo vệ và phát huy giá trị tại di tích do tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc được giao quản lý ra nước ngoài theo kế hoạch hợp tác quốc tế về nghiên cứu hoặc bảo quản	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
A3.	Điện ảnh		
22	Tổ chức những ngày phim Việt Nam ở nước ngoài	Điện ảnh	Cục Điện ảnh
23	Cho phép thành lập văn phòng đại diện của cơ sở điện ảnh Việt Nam tại nước ngoài	Điện ảnh	Cục Điện ảnh
24	Cho phép tổ chức liên hoan phim chuyên ngành, chuyên đề	Điện ảnh	Cục Điện ảnh
A4.	Nghệ thuật biểu diễn		
25	Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc Trung ương	Nghệ thuật biểu diễn	Cục Nghệ thuật biểu diễn
26	Cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc cơ quan Trung ương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang	Nghệ thuật biểu diễn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
27	Cấp giấy phép cho tổ chức thuộc cơ quan Trung ương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang	Nghệ thuật biểu diễn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
28	Cấp giấy phép cho doanh nghiệp mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên hoặc không trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi thành lập doanh nghiệp	Nghệ thuật biểu diễn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
29	Cấp giấy phép cho đối tượng mời cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài vào Việt Nam biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang	Nghệ thuật biểu diễn	Cục Nghệ thuật biểu diễn
30	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp quy mô toàn quốc (cuộc thi Hoa hậu toàn quốc)	Nghệ thuật biểu diễn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

31	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp quốc tế, người mẫu quốc tế tổ chức tại Việt Nam	Nghệ thuật biểu diễn	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
32	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp quy mô vùng, ngành, đoàn thể Trung ương và người mẫu quy mô toàn quốc	Nghệ thuật biểu diễn	Cục Nghệ thuật biểu diễn
33	Cấp giấy phép đưa thí sinh đi tham dự cuộc thi người đẹp, người mẫu quốc tế	Nghệ thuật biểu diễn	Cục Nghệ thuật biểu diễn
34	Cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương	Nghệ thuật biểu diễn	Cục Nghệ thuật biểu diễn
35	Cấp phép phổ biến tác phẩm sáng tác trước năm 1975 hoặc tác phẩm của người Việt Nam đang sinh sống và định cư ở nước ngoài	Nghệ thuật biểu diễn	Cục Nghệ thuật biểu diễn
A5.	Văn hóa cơ sở (Quảng cáo)		
36	Thẩm định sản phẩm quảng cáo theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Quảng cáo	Cục Văn hóa cơ sở
37	Tiếp nhận thông báo của chủ trang thông tin điện tử của tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh dịch vụ quảng cáo xuyên biên giới tại Việt Nam	Quảng cáo	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
A6.	Xuất nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh		
38	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
A7.	Nhập khẩu văn hóa phẩm nhằm mục đích kinh doanh		
39	Phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu	Điện ảnh	Cục Điện ảnh
40	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu		Vụ Kế hoạch, Tài chính
41	Xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu máy trò chơi điện tử có cài đặt chương trình trả thưởng dành cho người nước ngoài và thiết bị chuyên dùng cho trò chơi ở sòng bạc		Vụ Kế hoạch, Tài chính
A8.	Thi đua, Khen thưởng		

42	Xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”	Thi đua, Khen thưởng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
43	Xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”	Thi đua, Khen thưởng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
44	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
45	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
46	Xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật	Thi đua, Khen thưởng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
47	Xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật	Thi đua, Khen thưởng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
48	Xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch”	Thi đua, Khen thưởng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
B.	THỂ DỤC THỂ THAO		
49	Đăng cai tổ chức Đại hội thể thao khu vực, châu lục và thế giới; giải vô địch từng môn thể thao khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam; Đại hội thể dục thể thao toàn quốc	Thể dục, thể thao	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
50	Đăng cai tổ chức Giải thi đấu vô địch quốc gia, giải trẻ quốc gia hàng năm từng môn thể thao	Thể dục, thể thao	Liên đoàn thể thao quốc gia
51	Trang bị vũ khí thể thao	Thể dục, thể thao	Tổng cục Thể dục thể thao
52	Cấp giấy phép mang vũ khí thể thao vào, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam để luyện tập, thi đấu thể thao	Thể dục, thể thao	Tổng cục Thể dục thể thao
53	Nhập khẩu vũ khí thể thao	Thể dục, thể thao	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

**PHẦN II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG THỰC HIỆN
TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A.	VĂN HÓA		
A1.	Bản quyền tác giả		
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho cá nhân, pháp nhân nước ngoài	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả
2	Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan cho cá nhân, pháp nhân nước ngoài	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả
A2.	Điện ảnh		
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản xuất phim	Điện ảnh	Cục Điện ảnh
4	Cấp giấy phép cho tổ chức trong nước hợp tác, liên doanh sản xuất phim, cung cấp dịch vụ sản xuất phim với tổ chức, cá nhân nước ngoài	Điện ảnh	Cục Điện ảnh
5	Tổ chức chiếu, giới thiệu phim nước ngoài tại Việt Nam	Điện ảnh	Cục Điện ảnh
6	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của cơ sở điện ảnh nước ngoài tại Việt Nam	Điện ảnh	Cục Điện ảnh
7	Cấp giấy phép phổ biến phim (- Phim truyện do cơ sở điện ảnh trong cả nước sản xuất hoặc nhập khẩu (trừ trường hợp do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép theo khoản 3 Điều 18 Nghị định số 54/2010/NĐ-CP); - Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc Trung ương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Phim được sản xuất từ việc hợp tác, cung cấp dịch vụ sản xuất, liên doanh sản xuất với tổ chức, cá nhân nước ngoài)	Điện ảnh	Cục Điện ảnh
8	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc Trung ương sản xuất hoặc nhập khẩu)	Điện ảnh	Cục Điện ảnh

A3.	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm		
9	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Mỹ thuật	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
10	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Mỹ thuật	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
11	Thỏa thuận cấp phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	Mỹ thuật	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
12	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Mỹ thuật	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
13	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Nhiếp ảnh	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
14	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Nhiếp ảnh	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
15	Thông báo đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài dự thi, liên hoan với danh nghĩa đại diện cho quốc gia Việt Nam	Nhiếp ảnh	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
A4.	Xuất nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh		
16	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở Trung ương	Văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
A5.	Nhập khẩu văn hóa phẩm nhằm mục đích kinh doanh		
17	Phê duyệt nội dung tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu		Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
A6.	Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ		
18	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép mang vũ khí, công cụ hỗ trợ vào, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam để trưng bày, triển lãm văn hóa, nghệ thuật	Văn hóa	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm/Cục Di sản văn hóa

B.	THẺ DỤC THỂ THAO		
19	Công nhận Ban vận động thành lập hội thể thao quốc gia	Thẻ dục, thể thao	Tổng cục Thẻ dục thể thao
C.	DU LỊCH		
C1.	Lữ hành		
20	Cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế cho doanh nghiệp kinh doanh lữ hành đối với khách du lịch vào Việt Nam	Du lịch	Tổng cục Du lịch
21	Cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế cho doanh nghiệp kinh doanh lữ hành đối với khách du lịch ra nước ngoài	Du lịch	Tổng cục Du lịch
22	Cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế cho doanh nghiệp kinh doanh lữ hành đối với khách du lịch vào Việt Nam và khách du lịch ra nước ngoài	Du lịch	Tổng cục Du lịch
23	Thu hồi giấy phép trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh lữ hành quốc tế	Du lịch	Tổng cục Du lịch
24	Đổi giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế	Du lịch	Tổng cục Du lịch
25	Cấp lại giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế	Du lịch	Tổng cục Du lịch
26	Cấp giấy phép thành lập chi nhánh của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	Du lịch	Tổng cục Du lịch
27	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập chi nhánh của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	Du lịch	Tổng cục Du lịch
28	Cấp lại giấy phép thành lập chi nhánh của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong các trường hợp: a) Thay đổi tên gọi hoặc thay đổi nơi đăng ký thành lập của doanh nghiệp du lịch nước ngoài từ một nước sang một nước khác; b) Thay đổi địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh đến một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác; c) Thay đổi nội dung hoạt động của doanh nghiệp du lịch nước ngoài; d) Thay đổi địa điểm của doanh nghiệp du	Du lịch	Tổng cục Du lịch

	lịch nước ngoài trong phạm vi nước nơi doanh nghiệp thành lập		
29	Cấp lại giấy phép thành lập chi nhánh của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp giấy phép thành lập chi nhánh bị mất, bị rách nát hoặc bị tiêu hủy	Du lịch	Tổng cục Du lịch
30	Gia hạn giấy phép thành lập chi nhánh của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	Du lịch	Tổng cục Du lịch
C2.	Khách sạn		
31	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 3 sao cho khách sạn, làng du lịch	Du lịch	Tổng cục Du lịch
32	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 3 sao cho khách sạn, làng du lịch	Du lịch	Tổng cục Du lịch
33	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 4 sao, 5 sao cho khách sạn, làng du lịch	Du lịch	Tổng cục Du lịch
34	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 4 sao, 5 sao cho khách sạn, làng du lịch	Du lịch	Tổng cục Du lịch
35	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng cao cấp cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch	Du lịch	Tổng cục Du lịch
36	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng cao cấp cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch	Du lịch	Tổng cục Du lịch